

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh mục công việc triển khai thực hiện giai đoạn II  
Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 29/11/2005;

Căn cứ Quyết định số 2474/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016 - 2020);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 109/TTr-SNV ngày 04/5/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục công việc triển khai thực hiện giai đoạn II Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

**Điều 2.** Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quyết định này; định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (Vụ Công tác thanh niên);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thành viên BCD;
- PVP UBND tỉnh (Trung);
- Công TTĐT tỉnh;
- NC: Ng07-VIC, N-VIC;
- Lưu: VT, M.A24/5.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Thân Đức Hương**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CÀ MAU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC**

**Công việc triển khai thực hiện giai đoạn II**

**Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

*(Kèm theo Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 15/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Số TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội				
1	100% thanh niên là công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, thanh niên lực lượng vũ trang được tuyên truyền, học tập nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh niên và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan đến thanh niên.	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Hằng năm
		2. Tổ chức diễn đàn, đối thoại, tọa đàm với thanh niên về đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến thanh niên.	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Hằng năm

Số TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	60% thanh niên nông thôn, đô thị và thanh niên công nhân được tuyên truyền, học tập nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	3. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, góp phần xây dựng thể hệ trẻ giàu lòng yêu nước, tự tôn dân tộc, có ý thức tuân thủ pháp luật; có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, có ước mơ, hoài bão đóng góp vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
		4. Triển khai thực hiện xây dựng môi trường văn hóa trong trường học theo tinh thần Công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Hằng năm
		5. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
		6. Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật cho từng nhóm đối tượng thanh niên (chú trọng các nhóm thanh niên yếu thế).			

Số TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>II Nâng cao trình độ văn hóa, ngoại ngữ và tin học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho thanh niên</b>					
1	80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương.	1. Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức để thanh niên thuộc hộ nghèo, thanh niên thuộc nhóm yếu thế, thanh niên là người dân tộc thiểu số, thanh niên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không bỏ học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
2	80% thanh niên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.	2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ các nhóm thanh niên yếu thế được đi học, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	80% thanh niên là cán bộ, công chức ở xã được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực quản lý nhà nước, ngoại ngữ và tin học.	3. Lồng ghép đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trẻ trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 02/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
		4. Tổ chức các diễn đàn, cuộc thi tìm hiểu về kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức trẻ ở xã.	Sở Nội vụ (tham mưu UBND tỉnh thực hiện)	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

Số TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		5. Tổ chức hoạt động về tăng cường dạy học ngoại ngữ trong nhà trường; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ cho người học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Tỉnh đoàn	Hàng năm
		6. Xây dựng, tổ chức các mô hình, phong trào nhằm nâng cao chất lượng học và sử dụng ngoại ngữ, tin học cho thanh niên.	Tỉnh đoàn	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
<b>III Phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, gắn với nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ</b>					
1	Tăng 15% số thanh niên được hỗ trợ ứng dụng, triển khai các ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống so với năm 2015.	1. Thực hiện cơ chế hỗ trợ thanh niên nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và dịch vụ khoa học công nghệ; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh đoàn; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật; các trường Đại học, Cao đẳng	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ
2	Tăng 15% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học và công nghệ so với năm 2015.	2. Tổ chức các mô hình, phong trào để thanh niên tham gia nghiên cứu khoa học tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật; các trường Đại học, Cao đẳng	Hàng năm
3	Tăng 20% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì so với năm 2015.	3. Duy trì và phát triển phong trào sáng tạo trẻ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Đài PT-TH; Tỉnh đoàn; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật; các trường Đại học, Cao đẳng	Hàng năm


Số TT	Chi tiết đề án năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
IV	Đào tạo, bồi dưỡng quy hoạch, bố trí, sử dụng tài năng trẻ, hình thành đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trẻ giỏi trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức kinh tế				
1	20% thanh niên làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương.	1. Thực hiện quy định về công tác quy hoạch, bố trí và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là thanh niên.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Tỉnh đoàn	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Nội vụ
		2. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cho thanh niên đã được quy hoạch vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý, đặc biệt là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Hằng năm
2	20% thanh niên là chủ doanh nghiệp/chủ trang trại.	3. Triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2025.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố; các trường Đại học, Cao đẳng	Thường xuyên
		4. Tổ chức đào tạo kỹ năng khởi nghiệp cho thanh niên là học sinh, sinh viên tại các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Số TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		5. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ ban đầu và khuyến khích đầu tư tiếp theo cho các tổ chức của thanh niên, cá nhân là thanh niên tham gia khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố; các trường Đại học, Cao đẳng	Hàng năm
3	20% thanh niên là người khuyết tật làm chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh của người khuyết tật.	6. Triển khai thực hiện cơ chế đặc thù khuyến khích thanh niên khuyết tật tham gia khởi sự doanh nghiệp trong chính sách chung về hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về việc làm.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
V	<b>Giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho thanh niên</b>				
1	70% thanh niên trong lực lượng lao động được giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp để thích ứng, hội nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế.	1. Rà soát, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho thanh niên, chú trọng đào tạo kỹ năng ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế; tăng cường xuất khẩu lao động thanh niên.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

Số TT	Chi tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	70% thanh niên trong lực lượng lao động được giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp để thích ứng, hội nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế.	1. Rà soát, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho thanh niên, chú trọng đào tạo kỹ năng ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế; tăng cường xuất khẩu lao động thanh niên.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
2	100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động.	2. Tổ chức phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động cho thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
3	Mỗi năm giải quyết việc làm cho ít nhất 17.000 thanh niên.	3. Triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển thị trường lao động và việc làm thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp, việc làm và an toàn lao động.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
5	Giảm tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở nông thôn xuống dưới 3,5%.	4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án dạy nghề và giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm



Số TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
7	100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục hướng nghiệp.	7. Rà soát, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
8	70% thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp được trang bị kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động; kiến thức kỹ năng về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp.	8. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp cho thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
9	<p>Thanh niên được tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao; hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên 80% thanh niên ở đô thị;</li> <li>- Trên 70% thanh niên ở nông thôn và thanh niên công nhân ở các khu công nghiệp;</li> <li>- Trên 60% thanh niên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.</li> </ul>	9. Triển khai thực hiện Đề án phát triển hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao cho thanh niên, chú trọng vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và thanh niên công nhân ở các khu công nghiệp.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
		10. Tổ chức các mô hình hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao cho thanh niên tại các cơ quan nhà nước, tổ chức sự nghiệp, doanh nghiệp và các xã, phường, thị trấn.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên

Số TT	Chi tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
VI	Nâng cao sức khỏe thể lực, tâm vóc, kỹ năng sống cho thanh niên				
1	 <p>Chiều cao bình quân của thanh niên 18 tuổi: - Nam: 1m 67 - Nữ: 1m 56</p>	1. Tiếp tục thực hiện các giải pháp của Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Đề án tổng thể phát triển thể lực, tâm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Hằng năm
2	70% thanh niên, vị thành niên được trang bị kiến thức, kỹ năng về sức khỏe, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục.	2. Triển khai, thực hiện Đề án trang bị kiến thức về sức khỏe, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục toàn diện cho thanh niên, vị thành niên.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
3	Giảm 70% tỷ lệ sinh con ở tuổi vị thành niên so với năm 2015.	3. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên, vị thành niên.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế
4	Trên 80% thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên di cư được tiếp cận với thông tin và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.	4. Xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở khám, chữa bệnh ở những xã đặc biệt khó khăn, vùng có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế
5	70% thanh niên được trang bị kiến thức về kỹ năng sống, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực giới.	5. Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, chống bạo lực học đường, bạo lực gia đình cho thanh thiếu niên trong các cấp học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ sở giáo dục đại học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên

Số TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		6. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới, chống kỳ thị và phân biệt đối xử về giới cho thanh niên.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
6	70% các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương trong xã hội như: Người khuyết tật, người sống chung với HIV/AIDS; người sử dụng ma túy; người hoạt động mại dâm; nạn nhân của tệ nạn buôn bán người, thanh niên chậm tiến... được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng.	7. Xây dựng, mở rộng mạng lưới các tổ chức cộng đồng, các diễn đàn, câu lạc bộ của các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương trong xã hội. 8. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương trong xã hội.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
7	Trên 90% thanh niên được tuyên truyền thay đổi hành vi, thái độ kỳ thị, phân biệt đối xử với các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương, người đồng tính, song tính, chuyển giới.	9. Tổ chức truyền thông chống kỳ thị, phân biệt đối xử đối với những thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương và nhóm đồng tính, song tính, chuyển giới.			